

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2022/HS-ST  
Ngày 15-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phí Thị Thanh Huyền.
2. Bà Lê Thị Sinh Chi.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Cao Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại 02 điểm cầu, điểm cầu Trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2022/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đặng Kim A**, sinh ngày 02/11/1974 tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: đường P, tổ x, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đặng Kim T (đã chết) và bà Trần Thị M (đã chết); Có vợ là Trần Phương M, đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2001;

Tiền sự: 01 tiền sự, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 75/2019/QĐ-TA ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân

dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đối với Đặng Kim A, thời hạn 20 tháng kể từ ngày 24/9/2019, chấp hành xong ngày 24/5/2021.

Tiền án: không.

Nhân thân:

- Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm – Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội số 1081/QĐ-UBND ngày 18/10/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đối với Đặng Kim A, thời hạn 12 tháng kể từ ngày 19/10/2007, chấp hành xong ngày 19/10/2008.

- Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm – Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội số 2071/QĐ-UBND ngày 31/7/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đối với Đặng Kim A, thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 18/7/2012, chấp hành xong ngày 18/7/2013.

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 51/QĐ-TA ngày 03/10/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đối với Đặng Kim A, thời hạn 15 tháng kể từ ngày 03/10/2016, chấp hành xong ngày 12/11/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2022 đến ngày 03/6/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Hà Văn D, sinh năm 1967; Địa chỉ: đường H, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình. . Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1957; Địa chỉ: đường H, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

**\* Điểm cầu thành phần:**

**1. Những người tiến hành tố tụng:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:  
Ông Lương Duy Hiền – Kiểm sát viên.

**2. Những người tham gia tố tụng:**

Bị cáo: **Đặng Kim A.** Có mặt.

**3. Những người tham gia tố tụng khác:**

- Ông Đặng Quốc Huy.

- Ông Hà Văn Tuấn.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 31/5/2022, Đặng Kim A đi bộ từ nhà ra khu vực đường L, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, Kim A gặp và mua ma túy của một người nam giới, không biết tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng có in chữ màu đen với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, khi Kim A đi đến khu vực đường P, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình yêu cầu dừng lại để kiểm tra vì nghi có liên quan đến ma túy. Trước sự chứng kiến của ông Hà Văn D và ông Nguyễn Duy T, Kim A giao nộp từ lòng bàn tay trái của mình cho tổ công tác 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng có in chữ màu đen, mở ra kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, Kim A khai đó là ma túy loại Hêrôin của Kim A vừa mua về, mục đích để sử dụng cho bản thân, tổ công tác đã gói lại và niêm phong trong phong bì dán kín, trên mép dán có chữ ký của Kim A và những người chứng kiến. Sau đó, tổ công tác yêu cầu Kim A và mời những người chứng kiến về trụ sở công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình để làm việc. Tại đây, kiểm tra người Kim A không phát hiện, quản lý gì. Sau đó, tổ công tác Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và các biên bản niêm phong, quản lý đồ vật theo quy định của pháp luật.

Kết luận giám định số 189/KL- KTHS(MT) ngày 01/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu gửi giám định quản lý của Đặng Kim A là ma túy, loại **Heroine**, khối lượng **0,1606 gam**”.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên.

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKSTPTB ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Đặng Kim A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2022. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều

106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình lập hồi 17 giờ ngày 31/5/2022, tại trụ sở Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình lập hồi 17 giờ 45 phút ngày 31/5/2022, tại trụ sở Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Kết luận giám định số 189/ KL- KTHS(MT) ngày 01/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 31/5/2022, tại khu vực đường P, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Đặng Kim A có hành vi tàng trữ trong người 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1606 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản

*xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...*” Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự và đã 03 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính do nghiện ma túy, tuy đã hết thời hạn bị coi là đã bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn phạm tội nên cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy, loại Heroine được hoàn trả sau giám định vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của một người 01 người nam giới tại khu vực đường L, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Kim A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Kim A 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 189/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 18/8/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2022.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương**